TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐƠN DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG
Số: 141/2019/QĐST – HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đơn Dương, ngày 07 tháng 10 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 201/2019/TLST - HNGĐ ngày 29/8/2019, giữa:

Nguyên đơn: chị **Tạ Thị Th**, sinh năm: 1969;
Địa chỉ: Thôn 0, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Bị đơn: anh **Phạm Bá Tr**, sinh năm: 1968;
Địa chỉ: Thôn 0, xã R, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;
Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập ngày 27/9/2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/9/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Tạ Thị Th và anh Phạm Bá Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Tạ Thị Th và anh Phạm Bá Tr. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 87 ngày 22/5/2018 của UBND xã H, huyện Tr chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Tạ Thị Th và anh Phạm Bá Tr thống nhất xác nhận không có tài sản chung, không có nợ chung, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Tạ Thị Th thỏa thuận nhận chịu hết 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do chị Th đã nộp

tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0015923 ngày 29/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- UBND xã Hiệp Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt